

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA PHỨC THẨM TẠI HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **10** /2015/HSPT

Ngày: 07/01/2015

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA PHỨC THẨM TẠI HÀ NỘI
BL SỐ 125

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHỨC THẨM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết.

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Đức Nhận;

Ông Nguyễn Xuân Khôi.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phương, cán bộ
Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: Ông Phạm
Văn Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2015, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, đã
tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 893/2014/HS-TLPT ngày 22
tháng 10 năm 2014 đối với bị cáo Đinh Công Viên, phạm tội “Tổ chức người
khác trốn đi nước ngoài” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ
thẩm số 45/2014/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú
Thọ.

*** Bị cáo có kháng cáo: Đinh Công Viên**, sinh năm 1985; ĐKHKTT: Khu
3, xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Mường; nghề nghiệp:
Làm ruộng; văn hóa: Lớp 9/12; con ông Đinh Công An và bà Hoàng Thị Lợi; vợ
là Trần Thị Vân; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ và bản án hình
sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thì nội dung vụ án được tóm tắt như
sau:

Khoảng tháng 11/2012, Viên làm quen với Đinh Thị Thơ ở xã Ngọc Đồng,
Huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ và được Thơ cho biết, đi lao động tại Trung Quốc
lương được 4.500.000đ/01 tháng, Công ty sẽ lo ăn ở, khi đi không phải làm thủ tục
giấy tờ xuất cảnh, chi phí đến nơi làm việc sẽ được ứng trước và sẽ trừ vào lương.
Sau đó, Viên được Thơ đưa xuất cảnh trái phép sang lao động tại Công ty sản xuất

điện tử tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Làm việc được khoảng một tháng thì con Viên ốm nên Viên phải quay về Việt Nam. Trước khi về, chủ lao động đưa cho Viên số điện thoại và dặn nếu tiếp tục sang lao động hoặc có ai đi cùng thì gọi điện theo số điện thoại đó sẽ có người đón và đưa sang Trung Quốc.

Sau khi trở về Việt Nam, một số người trong làng đã đến hỏi thăm Viên về tình hình công việc bên Trung Quốc. Viên kể cho mọi người về công việc và thu nhập nơi mình đã làm nên anh Hà Mạnh Thống và vợ là chị Trần Thị Loan, anh Sa Minh Tuyền và vợ là chị Bùi Thị Din, cùng các anh Phùng Văn Chiến, Hà Xuân Quỳnh, Hà Văn Long, Sa Văn Thiết (đều ở xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ) đã nhờ Viên đưa sang Trung Quốc lao động. Do đều là người làng và anh em họ hàng, nên Viên đồng ý và đã liên lạc với chủ lao động bên Trung Quốc, thông báo 9 người muốn sang lao động. Ông chủ phía Trung Quốc hứa trả lương 6,5 NDT/giờ lao động, riêng Viên sẽ được trả cao hơn những người khác 0,5 NDT/giờ.

Sau khi thống nhất với mọi người, sáng ngày 12/4/2013, Viên cùng 8 người trên đi xe ô tô lên Lạng Sơn, khoảng 17 giờ cùng ngày, mọi người được một phụ nữ đón từ bến xe Lạng Sơn đưa qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc, sau đó đi theo đường mòn đến Công ty sản xuất mạch điện tử thuộc tỉnh Triết Giang, Trung Quốc mà không làm thủ tục, giấy tờ xuất cảnh. Trong thời gian 3 tháng lao động tại Công ty này, Viên cũng chỉ được chủ trả lương như mọi người là 6,5 NDT/giờ lao động. Đến nay, Viên và số người cùng đi đều đã trở về Việt Nam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2014/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã quyết định: tuyên bố bị cáo Đinh Công Viên phạm tội "Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài".

Áp dụng khoản 1 Điều 275; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 99 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 20; khoản 2 Điều 22 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt: Đinh Công Viên 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, Đinh Công Viên có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo bổ sung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho hưởng án treo. Về lý do xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, bị cáo trình bày hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, số anh chị em mà bị cáo đưa đi làm thuê bên Trung Quốc đều là anh em trong họ, biết bị cáo đã có thời gian đi làm bên Trung Quốc và có thu nhập ổn định nên họ chủ động hỏi thăm và nhờ bị cáo giúp cho đi cùng để kiếm sống. Vì nể

anh chị em và suy nghĩ giản đơn nên bị cáo đã nhận lời giúp họ sang Trung Quốc làm thuê kiếm tiền.

Kết luận về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện Kiểm sát cho rằng: Án sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo cho rằng, chỉ vì quá nghèo khổ mà phải đi Trung Quốc làm thuê, bị cáo suy nghĩ hạn chế, hiểu biết ít mà nhận lời giúp anh chị em trong họ cùng đi kiếm sống, ngoài ra bị cáo không có mục đích hưởng lợi hay có ý định gì xấu. Mặc dù ông chủ ở Trung Quốc có hứa trả cho bị cáo mức lương cao hơn những người khác nhưng thực tế, khi bị cáo xin thôi không làm nữa để trở về Việt Nam thì ông chủ cũng chỉ trả lương bằng các anh chị khác. Bị cáo là người dân tộc, hiểu biết pháp luật hạn chế, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm án và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, không có động xấu, chỉ vì nể nang mà nhận lời giúp một số anh chị em là họ hàng cùng sang Trung Quốc làm thuê kiếm tiền, bị cáo là người dân tộc sống ở miền núi kinh tế khó khăn; hiểu biết pháp luật hạn chế. Ngoài tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tổ chức đưa người khác trốn đi nước ngoài" theo khoản 1 Điều 275 Bộ luật hình sự cùng các tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và khoản 2 Điều 46 BLHS là có căn cứ. Tuy nhiên, việc không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên hình phạt 24 tháng tù mà án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Trên cơ sở cân nhắc nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cũng như tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn quy định của điều luật.

Về kháng cáo xin hưởng án treo, việc đưa người khác xuất cảnh trái phép, trốn đi nước ngoài là đã xâm phạm đến hoạt động quản lý xuất nhập cảnh của nhà nước, gây ảnh hưởng không nhỏ tới an ninh khu vực biên giới. Hiện nay, tình trạng này diễn ra khá phức tạp tại các cửa khẩu, nhất là cửa khẩu biên giới phía bắc. Vì

vậy, việc cho hưởng án treo đối với người có hành vi phạm tội “Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài” sẽ không đáp ứng yêu cầu răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay. Hội đồng xét xử không thể đáp ứng kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Từ những lẽ trên, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đinh Công Viên, sửa quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm; áp dụng khoản 1 Điều 275, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Công Viên 12 tháng tù về tội “Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Các quyết định khác của án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, 07/01/2015.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nhận

Nguyễn Xuân Khôi



Nguyễn Thị Tuyết